

GIẤY BÀN	
ĐƠN VỊ	NGOẠI QUỐC
Một năm	1.000
Sáu tháng	500
Ba tháng	250

Mua báo phải trả tiền trước
Thu và mandat gửi cho
M. TRẦN BÌNH PHRIEN - 41
đường Quảng-Cổ, phố Hàng
Cà Thượng-Hải trước.

TIẾNG-DÂN

Thị trấn tiền Chi-hà
HUYỀN-THIẾC-KHANG

Thị trấn
TRẦN-BÌNH-PHIEN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

ĐƯỜNG ĐANG-BE - HUY
ĐƯỜNG ĐANG-BE - HUY

Giấy phép số 10
Giấy phép: TIẾNG-DÂN - HUY

Bù sức trị nước
nhà, không ai
dám khinh dể.
能治其國家、誰
敢侮之。
(Không-lử)

Cảm tưởng đôi với cuộc TRUNG NHẬT XUNG ĐỘT

Hiện tình miền Bắc nước Tàu, nhân cái án Trung thôn cùng vấn đề thiết lộ Mãn châu mà người Nhật thì cái thủ đoạn cường ngạnh, thiệt bành cái chành sách vô lực xâm lược, câu chuyện xung đột này hoặc là kéo dài ra, hoặc là thu xếp yên được, chúng ta có thể đoán trước phần, thất bại về bên người Tàu. Không phải dân chúng đâu xa, chỉ xem cái án Tề-nam, Vạn-Bưu và Triều-tiên gần đây thì biết. Nay ta thử xét vì sao người Tàu cứ chịu phần thua hoài như thế?

Nói về phần đất thì nước Nhật bằng một tỉnh nước Tàu, nghĩa là một phần trong 18 phần; nói về dân số thì người Nhật chỉ có 60 triệu mà người Tàu đến trên 400 triệu. Nói về công việc cải cách theo Âu hóa thì người Tàu chậm hơn người Nhật thiệt. Song trước triều Mãn-Thanh thì không có cải cách, cho tới Dân quốc thành lập đến nay, đã 20 năm, trăm việc nghe đã đổi mới, mà nhất là binh bị thì không-quân-lục-quân cũng đã tốn một khoản phí to để cho cải cách, nhưng cải cách của quốc dân Trung-hoa ngày nay, đã lấy việc quốc sĩ làm đều công phần, không phải ở các các như ngày trước. Thế thì đây người Nhật có mạnh bạo đến đâu, mà nếu như người Tàu đồng tâm hiệp lực mà kháng cự lại, thì chưa biết hơn về hay ai.

Nhưng cứ như hiện tình nước Tàu thì thấy có mấy cơ lam cho người Tàu cứ chịu thất bại:

Một là chuộng tiếng trống mà không chuộng việc thiệt. — Ở cái đời « vô trang bình hòa » này, nói rằng đối ngoại, nói rằng cứu quốc, cốt phải có đủ sức mà chống cự với người, chứ không phải lấy tiếng trống mà dọa nạt ai được. Người Tàu gần đây lắm lòng quốc-dân đối với quốc gia vẫn lấy đều mất đất nhượng quyền làm nhục, động có việc gì thì dờ cái ngon « lấy chay » cũng phản kháng này nọ. Song chỉ là tiếng trống mà dân chúng xa thôi. Còn trên bọn cầm quyền thì tuyệt nhiên không có kế hoạch phương pháp gì để đối phó cho nhân dân thiệt hiện mỗi công phần ấy ra được. Cái tiếng trống ấy lần lần còn có hiệu đối chút, đến một vài lần thì người ngoài đã biết cái nghề của con lừa chỉ nhảy đá đến thế là thôi. Thế là thế này, không có cái gì khác nữa, nên không thêm kiêu ngạo gì.

Hai là trông nơi người mà không trông nơi mình. — Nước Tàu lâu nay làm cái thị trường chung cho toàn cả các nước mạnh trên thế giới, vì quyền lợi đáng dinh chung chạ ấy không riêng chỉ ai, nên bác cũng giữ phần riêng của bác này. Có ai gây chuyện lại cùng nhau phân xử hòa giải. Khách mạnh lẫn chủ, nên có việc gì chủ cũng nhờ cậy tay khách kia. Trận Trung Đông đánh nhau thì nhờ người Nga ra can thiệp, trận Nga Nhật đánh nhau thì Mãn-châu thì nước Mỹ ra điều đình; ngoài ra phạm nước này có tranh đấu gì, thì nước kia vì quyền lợi mình mà vác gậy can ngăn. Nước Tàu thuở nay được hở hơi chút đỉnh là nhờ thế. Bởi vậy nên cái tánh ý lại cứ nuôi luôn trong não, mà cái tánh tự lập không trời ra được. Tức như cuộc xung đột gần đây, người Nhật hoành hành đến thế, mà một nói rằng trông hội Quốc liên, hai nói rằng trông vào các nước lớn điều ước phi chiến, lại còn trông người Nga khởi lên can thiệp, mà tự mình như thế thiết giữ chủ nghĩa « trấn tĩnh, bất đề kháng ». Trông người ngoài là một điều viên vông. Ấy là một cơ.

Ba là chậm việc đối nội mà quên việc đối ngoại. — Nước Tàu về triều Mãn-Thanh nuôi binh cốt để phòng hờn giặc nhà (thực sự người Hán và bọn Cách-mạng), chứ không phải để ngăn ngừa nước ngoài, sự ấy cố nhiên. Sau Dân quốc thành lập, lúc Tôn-văn còn, tuy bọn quân-phiệt đã khởi lên, song phần đảng Quốc-dân vẫn còn tin phục và xu hướng dưới chủ nghĩa Tam dân; sau Tôn mất rồi, không những bọn cựu quân-phiệt với tân quân-phiệt đánh xé nhau, mà chính người trong yếu trong đảng quốc, cũng xoay lại trở đầu mà đánh nhau. Trước thì Diêm Phủng, sau thì Trương Quế, gần đây lại thêm cánh Quảng-châu nữa. Nội da nấu thịt, gá nhà da nhau, bề trong đã bối rối như thế, thì bề ngoài còn sức đâu mà ngăn ngừa ngoại vụ. Người Nhật thừa thế mà lấn vào. Ấy lại là một cơ.

Đây là mấy cái nguyên nhân đặc biệt, còn ngoài ra cái nạn giặc Cộng, cũng kinh tế khủng hoảng, thì nước nào cũng có. Cái nạn thủy tai tuy dữ dội, cũng như cái họa động đất ở Nhật-bản, nạn mưa tuyết ở Pháp, mấy năm trước, chẳng qua hùn một phần trong

các nguyên nhân nói trên mà thôi.

Nội dung người Tàu như thế, còn bên người Nhật thì thế nào? Nước Nhật thì đất hẹp người ít hơn nước Tàu, song từ cuộc Minh trị Duy Tân về sau, trên thì chánh phủ, dưới thì nhân dân, một lòng phấn chấn từ nội trị cho đến ngoại giao, trọng thực lực mà không chuộng hư thanh, trông nơi mình mà không trông nơi kẻ khác; trong nước tuy có đảng này đảng nọ, mà đến khi đối ngoại thì vứt cả việc riêng mà chăm vào việc công; cái lòng ái quốc cấp công hùn với cái hồn vô si khảng khái kia, không tranh đấu với ai thì thôi, đến khi tranh đấu thì cái thủ đoạn lạnh lẽo như hùm thiêng trương vút, chim ó cướp mồi, jam cho người ta trở tay không kịp. Đường lực mới duy tào mà đã có trận thắng Trung thắng Nga (1894 và 1904) rầm rộ lừng lẫy kia, huống là ngày nay mà lại đối với nước Tàu gấp tình cảnh nói trên, thì tha hồ là lấn thủ. Trờ ra một cách liệt cường can thiệp, thì người Tàu không thì Mãn châu làm sao mà thoát khỏi cái kiếp « Triều tiên thư hai » được.

Nhân chuyện này mà xét lại lịch sử ngoại giao nước Tàu lâu nay, không có việc gì không thất bại, song trong đám thất bại mà còn có sinh khí, luật theo cái nghĩa « Tuy thua còn sang » (泰敗猶榮) thì có hai việc:

1) Trong trận Nha-phiến (1840) Lâm-lắc-Từ cự với người Anh. Trận này tuy thua song người ngoài còn nể người Tàu, chưa dám mặt sát vào đâu.

2) Trong trận Trung Nhật 1894, Lý hồng Chương cự với Nhật bản. Đường lực bấy giờ, cả nước Tàu đều du-an có-tức, chỉ một mình Lý hồng Chương lấy một tỉnh Trục-Lệ mà đánh với nước Nhật. Lương Khải Siêu nói rằng: Lấy một người địch với một nước, có thua cũng vinh.

Ấy 2 trận đó tuy là thất bại mà chỉ cậy sức mình, không trông vào người ngoài; nên có kẻ nói rằng: « Lấy dân khí nước Tàu ngày nay mà có tay Lâm-Lý kia chủ trì, thì người Nhật chưa chắc đã làm gì được. Tiếc rằng trong đám quân-phiệt kia không có tay như Lâm-Lý! » Câu nói cũng có lý.

Khách-Quan

Ký sau sẽ đăng tiếp:

Cuộc một-tin về văn - đề thực-dân

và bản-tiêu-thuyết:

Nghĩa nước tinh nhà

Cái nghề phóng viên

Lạc-nhân có phải dử cái cột chuyện hay này luôn đâu, làm khi Lạc-nhân cũng còn đi làm phóng viên như ai nữa. Một hôm đi ngang qua con đường họ Lạc-nhân gặp một đám đông người đứng châu lại. Giữa đám đông người một chiếc xe đạp ngã nghiêng, hai bánh chổng hổng trên không; người đi xe, một thầy vận Âu-phục, đứng một bên; dưới đất một bác nhà quê mặt mũi màu đường ngồi bóp cái ống chân bầm tím mà thì thào: trên đường một cái khăn gói với gạo, đồ ra lóa lóa. Biết rồi: Xe đạp cán người chở chi. Nhưng vì sao mà cán? Lại tại ai? Để đi hỏi anh lính cảnh sát đứng bên cạnh cho biết. Anh lính nói:

« Lỗi tại tên nhà quê không biết tránh xe nên bị cán, chờ tại ai? »

— Xe có chuông chứ? Nhà quê mặc dầu, há lại nghe chuông xe mà không biết tránh sao?

— Cái đó thường lắm! may thầy thông không bắt đến xe là phước rồi, nó còn ngồi đó làm cái gì nữa?

Người lính cảnh sát vừa nói vừa đi lại, kéo người kia dậy:

— A-lê! đứng dậy đi, mau lên! hay là muốn về đó à?

Thầy cả chỉ anh lính la quá, Lạc-nhân bên đi lại đám người ngồi bán hàng trước phố. Hồi chúng, chúng nói rằng tại thầy thông mà ra cả: « Thầy đi xe đạp làm phách thả hai tay, lại liếc người ta trong tiệm, nên phải đụng nhầm anh nhà quê làm đổ của anh hết một chùm gạo. Tội nghiệp cho anh nhà quê thiệt thà quá! Không biết kêu van với ai... »

Hỏi các người khác, ai cũng đồng thanh nói như vậy. Thế ra anh lính cảnh sát đối ta he! Làm hay là cố ý đối? Làm sao được! Vì nghĩ ra đúng gác đường, tại chỉ mà không rõ hơn thiên hạ.

Anh lính cảnh sát là người có trách nhiệm coi ngó gác đường, mà hỏi chuyện gác đường anh ta nói thật là. Cái chuyện nhỏ mọn như thế mà đã gây khốn cho Lạc-nhân, khi nào có muốn đi điều tra chuyện gì ở đâu, nhứt nhứt Lạc-nhân không thêm phỏng vấn các người có trách nhiệm: họ có cái gì không cho mình biết sự thật, cái cơ sở có nhiều nghĩa lý lắm...

Nhưng cái chuyện rất nhỏ mọn, nếu đem cái chữ « phóng-viên » mà dùng, thì có hơi hạ giá của chữ ấy. « Phóng-viên », là như khi phải đi tiếp chuyện với các tay chánh giới, điều tra tình hình chính trị, nguyên nhân nguy loạn một xã hội. Đó chính là cái địa vị của các nhà phóng sự ở Pháp đương lúc này theo quan Thước-địa Thượng thư mà qua Đông-dương.

Các báo lớn bên Pháp như Petit Parisien, Le Temps, Le Journal, Candide, La Dépêche de Toulouse, l'Illustration, Paris Soir, Je suis parisiens v... đều có phái phóng viên sang. Thế là Đông-dương ta được cái hạnh hạnh tiếp các bạn đồng nghiệp đặc biệt ở viễn phương đến. Các tài của các nhà phóng sự đó thời thì còn đợi nói gì nữa! Thế là rồi đây ta sẽ được đọc số báo nghiên cứu về vấn đề Đông-dương.

CÂU CHUYỆN TỪ DÂN

VIII (b)
Vì sao hạng Sĩ thành ra « lai »?
Sĩ đã « lai » sao còn chiếm địa-vị sang trọng?

4. — Chuyện chủ dơi Minh
Cái lối học của Tống nho, người ta cho là « nghị luận nhiều mà thành công ít », song còn hàn đi cái lại, có cái phong khí giảng học thì nhiều. Đến đời Minh thì cái thủ đoạn thật ác nghiệt là gồm cả cái lối Nho thuật đời Hán, khoa cử đời Đường và lý học đời Tống, mà nhồi hạng Sĩ vào trong một con đường rất chật hẹp, rất tối tăm, là học khoa cử; mà bất kỳ kinh điển gì cũng buộc phải nhứt thiết theo lời giải của Tống nho, nhận Tống Nho làm thánh hiền, ngoài ra không còn thánh hiền nào nữa. (Kinh thi và Tứ thư thì theo lời giải của Chu-Hy; Kinh Lễ thì theo lời giải của Trần Hạo; Kinh thư theo Thái Trư.) Xuân thu theo Hồ-an-quốc v...) Cay nghiệt thay và gớm ghê thay! Cái độc chuyên chế của nhà đế-vương dùng để nuôi sọ hạng Sĩ kia đến lối học truyền chủ dơi Minh là tội cực. Bao nhiêu sách vở của thánh hiền sau trận lửa nhà Tần của sỏi lại, trải mấy phen uốn nắn vấp lết, còn lại đôi chút ánh sáng để dẫn lối đi cho người học.

Trải qua mấy đời không khi chuyên chế truyền độc trong học giới như thế, cái nghề Sĩ càng ngày càng lên; nếu so với Nông Công Thương kia mà còn chiếm cái địa vị sang trọng xã hội, cao qua là tựa chỗ lợi lộc tước vị, do các nhà

đế vương kia dùng mỗi khuyến dể để thu hút tới tở mình, nên nâng cao lên; tức như ông Mạnh-tử đã nói: « Họ Triệu Mạnh hay làm sang người, họ Triệu Mạnh hay làm hiền người », sang bên là lại đó, chứ kỳ thực không có cái gì đáng gọi là hơn Công Nông Thương kia cả.

KẾT LUẬN
Vấn đề « Từ dân », bằng theo dấu tích trên lịch sử bên Á-dông ta, có những cuộc biến thiên như trên đã nói, mà xét đến nguyên nhân, toàn do cái độc chính thể chuyên chế tạo thành. Cái nghề nghiệp cần thiết trong cuộc sinh hoạt chung của loài người mà bị cái nạn đè nén dày vò như thế, nên Nông Công Thương đã không thành nghiệp, mà nghề Sĩ kia cũng chẳng ra trò (trừ một ít tay kiệt như Vương Dương Minh, Cố đĩnh Lâm song rất hiếm). Bên Á-dông ta từ đời Tần trở đi, cuộc tiến hóa một ngày một lùi lại, mà không ai suy biết, đợi đến ngày Âu hóa truyền sang mới tỉnh ngộ; nước Tàu đã thế, nước ta lại kém hơn đến mấy bậc.

Tức hay sao? Ngày nay ngôn sòng n'ân quyền trên sân phương Đông đã phá tan cái màn chuyên chế mấy trăm đời, không còn che lấp như trước, cái quyền tư tưởng tự do, trạch nghiệp tự do lại được bằng cái bờ bậc lưu truyền thừa nay mà dần lên con đường bình đẳng. Kỳ giá viết bài này bản ý là chỉ rõ rằng cái thói quen « trọng sĩ khinh Nông Công Thương » ở xưa ta là tại chế độ giai cấp của chính thể chuyên chế gây ra, chứ không phải bản chất nghề nghiệp ấy có qui tiện gì; trông cho người mình bỏ cái thói ấy mà ai làm nghề gì lo chăm nghề ấy, trước là để tự lập thân mình, sau là giúp ích cho đời, không nên mang lối « Sĩ xang » mà khinh rẻ các nghề thực nghiệp. Thầy Mạnh-tử có nói: « Mỗi người đều có cái sang ở nơi mình », đầu Sĩ, đầu Nông, đầu Công, đầu Thương, ai cũng có thể tiến đến cái địa vị « sang » được.

Kỳ giá xin mượn một bài thi của ông Trần-Thái-Huyền trước 25 năm nay, mà kết luận bài này: Phong cương thành quốc diệt như nhân.

Từ hải duyên sơn bất hoạn dân. Đắc hân thiên niên mưu quốc dĩ, Sĩ Nông Công Cỗ từ đó dân.

(Hải) *
Định: Đãi đại bờ rồi xem ai kia! Giáp biển lên non của chân hế! Cũ gian ngàn năm người trị nước, Sĩ Nông Công Cỗ bốn không nghề.)

Quốc dân nên đọc bốn câu thi này cho biết cái hư người mình, mà gắng học theo người li, thì mới mong bước lên con đường tiến bộ.

(Hải) *
MINH VIÊN
(1. Xem lại CÂU CHUYỆN TỪ DÂN, bài I, II, III, IV, V, VI và VII, ở T. D. số 421, 422, 423, 424, 425 và 426.)

Lạc-nhân

ANNAM LỊCH SỰ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ

JOB

Bài diễn văn của Quan Khâm - Sĩ Trung - Kỳ
Châtel đọc tại buổi lễ-mạc kỳ Hội-đồng Nhân-
Dân-Đại-Biểu ngày 10 octobre 1931

(Y THEO BẢN DỊCH TÒA KHÂM)

Trình quan Hội-trưởng
Trình các ngài hội viên
Bản-chức rất lấy làm băn khoăn đến
đây kỷ niệm Hội-đồng thường-xiên năm
nay đúng là công các Ngài trong kỳ
này các Ngài đã thương nghị được nhiều
vấn đề rất quan trọng và cách nghĩ luận
có thái độ nghiêm trang, thật rất có ích
lợi vậy.

Hiện nay trong bản xứ có hai hội đồng,
là hội đồng Kinh-Tế và hội đồng lợi người
Pháp và Hội-đồng Dân-Biểu, thấy còn
đương lạc sự lẫn lộn về phần Hội-đồng của
người Pháp thì nhờ các Ngài hội viên là
người lao động, am hiểu hơn tình thế
thực tại và lịch duyệt về mình đã lâu. Còn
về phần lợi người thì tự trung có ông đã
đồng hướng cái quyền lợi ấy, song các
ngài cũng rất quan tâm và cách nghĩ luận
chưa đủ lịch duyệt và không có cái
thái độ khoan hòa.

Phạm trong nước nào thì mọi người
cũng lấy sự bất công kích làm thích
ý và khoái lạc. Mà trong những công việc
của Chánh Phủ, và công việc của Hội-
đồng thuộc về chánh trị thì khi nào cũng
làm bia cho những đến bài bác và chế
khen; có kẻ vì thanh sắc, có kẻ vì tiền
chưa cay, cũng có kẻ thật tình vì lợi ích
của dân mà đem lời bài bác. Các Ngài
đồng ý, thì người Nam thì rất tinh tế, có khi
dùng lời nói chơi, mà độc:

Quí Viên cũng không khỏi ở ngoài phạm
vi ấy; song có như kỳ hội-đồng mới rồi
đây, thì cũng đủ làm cái biểu chứng rằng
Quí Viên là một viên có ích cho xã hội,
không ai còn lợi dụng nữa. Cách bài
bác hóa nhĩa và sự giải quyết những vấn
đề quan trọng chính là cái đại cương mà
đều dẫn cho phải toàn hảo, đồng cho
Chánh Phủ hiểu thấu cái ý tứ của các
Ngài và lòng thành hướng của dân. Ước
ao rằng mỗi năm đều có vài lần lịch như
vậy, thì các Ngài thuộc quyền hạn
của các Ngài chính là với Chánh Phủ
trong khi đại biểu rồi, thì có lẽ ông
dùng được.

Nay Bản-chức không muốn phiên các
Ngài lâu, vậy Bản-Chức cứ đem tương của
trọng đại đáp từ của quan Hội-trưởng mà
trả lời như sau này:

Về sự Tri-an và giữ gìn trật tự mà các
Ngài sẵn lòng giúp Bản-chức và hứa sẽ
giúp huấn thì Bản-chức rất là tạ, mà các
Ngài vẫn thấy kết quả hay rồi. Nhờ dân
thì khi nào cũng được tự tiện làm ăn và
bánh phở hằng đem lòng bình vực cho
được yên ổn. Còn những chuyện về oan
giả hóa và thêm những mà các Ngài phải

nào đó, thì Chánh phủ cũng chủ ý mà
trừ diệt lần lần. Người nào biết
tánh tình của Bản-chức thì biết rằng Bản-
chức không có ác-tướng gì nào cả, vì
rằng ác-tướng không phải là thực-tế. Bản-
chức giám cam đoan với các Ngài rằng
Chánh-Phủ Nam-Triều và Bản-chức sẽ
chuyên tâm mà làm cho tiêu diệt những cái
tệ doan kể trên kia, song Bản-chức xin các
Ngài biệt rằng Bản-chức không có phép miễn
nhiệm thâu (tên mà khoảng khoắc biến
cái được cái nhơn tâm và tánh tình của
người bản xứ được).

Các ngài cũng biết rằng khi nào sự
đương trật tự, thì cũng sanh ra nhiều
sự bất công vì tư thù, nên vào oan khải
thuyết và sự oán danh dẫu thơ, là những
cách thường dùng mà trả thù riêng. Các
ngài vẫn biết những cách ấy lâu nay
Chánh phủ không tin dùng nữa. Trong
bộ luật hiện hành thì Chánh-phủ phải
cẩn thận mà tra xét phần mình rằng
Ai là kẻ vì tư thù mà phao ngôn, ai là
người vì trung thành mà trợ lực. Và
các ngài đã công nhận rằng Chánh-phủ
đã lập được luật tự tại là không tin trước
mà đoan được, song Chánh - phủ sẽ
chuyên tâm mà thủ thành luôn, lại giữ
giữ thể nào cho khỏi những điều tai họa
bất kỳ là: có làm kẻ thừa dịp lấy đem sự
tư thù và lịch kỷ mà làm mưu hại chúng.

Còn về phần các Ngài cũng biết rằng
đề xướng ra đó, thì tưởng hiện nay
người bản xứ thấy đều ưng cái.

Như các lời bản-chức đã nói vừa rồi
rằng các quan trường phải thể nào cho
xương cái mô phạm để giáo dân. Muốn
cho đạt đến cái mục đích ấy, thì phải có
một cái quan trường gồm hết thầy
trường như như tại trong xã hội.

Các ngài, vẫn biết cái yếu điểm trong
chuyện cái cách ấy là sự đòi hỏi hai bên
tân phải và cựu phải trong quan trường.
Bản-chức đã nói rằng sự hoàn cựu
canh tân, thì phải cần có thời gian. Hiện
nay ph 1 nhĩa sai, phải hoàn cải, và
đương thời buổi này thì phải chọn lấy
những người để có tâm học, tâm hóa, lại
còn biết giữ thể cho được đức của các
bậc-giáo làm cái thể giải cho hai phái
ấy. Còn về sự tranh cãi chánh pháp và
sự bất luật lệ thì bản-chức rất mừng vì
thấy các ngài hiện việc ấy là việc quan
trọng, và sẽ thường lưu trong nước cũng
có ý muốn cái tư pháp và chánh trị phải
biệt biệt nhau.

Còn như chuyện của bộ luật lệ là một
chuyện quan trọng và phải có thời giờ,
suy sâu đem bộ luật bộ chánh và hình
lệnh để mà thi dụng tại Trung kỳ và
áp đặt các giải cấp tòa án như sự Bản-

chức thì bản-chức tưởng rằng không tiện
tuy rằng hai người cũng một nơi giống
song những người đã biết suy nghĩ và
biết sự ấy là quan hệ, thì hẳn rằng trong
36 năm nay hai xứ Trung Bắc tiến hóa
đã khác nhau dường nào. Không có thể
bất chợt Trung Hoa đem luật nước này
dùng cho nước khác, tưởng rằng kết quả
đồng nhau.

Bản-chức tưởng các ngài chẳng lẽ lại
xin đem bộ luật Bắc-kỳ mà tại hành ở
Trung-kỳ vì như sự bất đắc dĩ hay là tam
dụng vì lẽ hành chánh thì không khi
nào dùng cách bất đắc dĩ và cách tương
tự được. Vì luật lệ phải cho đúng với sự
cần thiết của dân. Luật lệ là cái trọng có
phải làm sai sự khai hóa của dân: vì thay
đổi được cái phong tục, cái thể thái
nhơn tính, cái tư tưởng và sự quan
niệm của dân đối với sự công bình chánh-
trực.

Chúng ta còn có cái hạnh phúc là
không tay trước luật làm bộ luật lệ Bắc-
kỳ nhiều Ngài hiện nay còn ở Đông-Pháp
mong rằng Các Ngài sẽ xét công việc
của chúng ta làm và sẽ đem hết tài lực
đầy đủ của họ mà giúp chúng ta làm thì
nào cho bộ luật đồng hoàn toàn trong
rất chánh thể tương lai đây. Các Ngài
Ngài nào ở về miền Bắc xứ Trung kỳ mà
đã thường đi lại xứ Bắc-kỳ thì đã biết
cái luật lệ trước luật của quan Chánh-án
MORILLON là thế nào. Luật lệ này là quan
quy chủ trương cho, thì bộ luật
chúng ta sắp tu chỉnh sẽ được hoàn toàn
sẽ hiệp với sự cần thiết của dân và sẽ
tựp thời.

Còn về điều học phí thì Các Ngài không
bản luận đến sự cải cách học yếu
trọng tại Bản-chức chắc là Các Ngài cũng
đồng ý với Bản-chức vậy.

Về việc trường-học bị thi thì năm nay
giảm bớt một số học khá. Các Ngài
đem số tiền giảm ấy là một việc đạo tạo
tinh thần mà sánh với số tiền giảm trong
một việc kinh tế khác, như công tác số
Cộng-Chánh thì các Ngài đã biết rằng
chúng tôi theo phong hóa Thái-tây làm
trong tinh thần hơn vật chất. Bản-chức
thấy các Ngài có chủ ý về các vấn đề lý
tài thì Bản-chức lấy làm mừng rỡ vì biết
các Ngài đã hiểu thấu rằng muốn sự
Chánh Trị được hoàn toàn thì trước
phải có tài chính sung mãn.

Các ngài lại muốn xin sửa đổi thuế thân
nữa. Sự ấy rất quan hệ vì hoàn-cải một
sự chính-thu đã quen thói, thì khó lòng
làm Thuế-lệ là cái gánh nặng của dân,
các ngài lại làm dân biểu; vậy nay các
ngài lại bản đến vấn đề ấy tức nhiên sự
canh cãi thể lệ sau này, dân chúng sẽ
hoan-nginh.

Hiện nay số thuế thân của dân chúng
phần nhiều còn nặng. Vậy để biết là tại
nguyên trong nước còn có hạn. Vậy thì
tương cách phân bổ định thuế chưa được
hoàn thiện và phải nên chia lại cho
công bình, nghĩa là có nhiều hạng người
phải gia, mà nhiều hạng người phải giảm.

Bản-chức chắc rằng đem một đại số dân
chúng mà tính theo cách ấy, giảm sự thì
cái kết quả chung cũng là thuế cũng đáng
thẳng sẽ hoai.

Về thuế điền thổ thì các ngài nói rằng
sự tương đương không đúng. Sự ấy, đã rõ
ràng rồi bởi các làng, vì chỉ m ều gia
làng trong một số điều thì hiện hữu của
gợi hơn khai thiết số đất ruộng ăn lại
trong làng.

Hiện nay đã khởi hành sự đặc diện ở
Trung-kỳ rồi mới tương đương rõ ràng lại
thấy, đến thổ và nhờ sự đầu thủy nhập
điền thì đất ruộng sẽ có giá trị hơn.

Về thuế môn-bài của người Á-Nam thì
năm nay Chánh-phủ sẽ đánh thuế một
cách rất vừa phải và sẽ nghĩ lượng cách
chính thu rất công bình.

Về thuế kiểm-lâm một chính đến lại
vấn gặp buổi kinh-tế không hoàn này thì
không được thuận-tiện. Nhiều ngài đã ý
kiến với Bản-chức, thì Bản-chức sẽ thêm
sét lại một độ lượng quân đại hơn.

Các ngài lại xin giảm thuế tư-ch và để
cho công tác trong làng đồng tự do; sự

ấy Bản-chức không hiệp ý, vì làm như
vậy thì các công tác trong làng chỉ có
thôi, bỏ mà thôi.

Đã có một tờ thông tư cho các tỉnh
cấm nạp thuế tư-ch, để tránh sự lệ-đoan
trong sự nạp-thực ấy, còn như nhà nước
chăm nom thì hàng tư-ch lại có phần
chấp-đầu hơn.

Các ngài lại có xin làm một số công
cán thuộc về dinh điền trong các tỉnh
đông mà canh phá đất hoang. Vấn đề ấy
hại Chánh-phủ đã bàn tới tại tỉnh Kon-
tum nhà nước đã khảo xét việc ấy rồi.
Sự ấy vốn là Bản-chức rất ưa, vì bởi Bản-
chức làm Công-sứ tỉnh Nghệ-An thì đã thí
nghiệm đến, tuy không được kết quả mà
Bản-chức không hề ngã lòng bao giờ.

Nay Bản-chức bình - quyền Khâm-sứ
Trung-kỳ thì lại chủ ý làm sao sự ấy cho
được mỹ mãn.

Các ngài khen sự lập Nông-phổ Ngân-
hàng thì Bản-chức lấy làm xứng ý, cho
nên sẽ làm cho công ngày nhà Ngân hàng
và tiền tài sự cũng thêm hoạch trường
và tăng số lên.

Rồi đây sẽ mở thêm hai nhà Ngân-hàng
tại Quai-an và Pa-to thì sẽ tiện lợi cho
nhà nông bản-xứ nhiều lắm.

Còn như các ngài xin giảm tiền lãi thì
càng khó, vì khi nào có nhiều chủ thợ trại
và trả tiền cho đồng kỳ hạn thì mới giảm
được lợi tức.

Các ngài xin lập ra một nhà Ngân-hàng
riêng cho vay cho lợi, và rộng kỳ hạn
đang giúp cho các nhà tiểu thương và các
tương công-nghề nhỏ, sự ấy Bản-chức
rất lấy làm tiếc vì không thể nào làm
được. Chính các nước bên Thái-Tây đã
từng qua kinh doanh việc vay nợ mà còn
chưa làm được thay, huống hồ ở xứ này.
Bởi vì trong quí tộc thương mại có phải
riêng cho một số sao đâu, vì sự thương
mại không phải là sự kinh doanh. Nay nói
chuyện lập Ngân-hàng ấy thì khó quá vì
phải lịch sự vào có rõ ràng và tỉ mỉ
bao nhiêu. Các ngài cứ xét cách biến số
sách, của người tiểu-thương Á-Nam thì
biết rõ rằng sự cho vay như vậy không
có hiệu-có gì - chuẩn đích.

(Xem tiếp trong ba cột bìa)

HÀN-VIỆT TỪ-ĐIỂN: đương in
5.000 chữ đơn — 35.000 tiếng kép
Hàng thì 7500 Hàng thường 5500
ở xa xin thêm 0500 tiền cước.

Từ nay xin đặt trước cả tiền.

Đào-duy-Anh, Huế

BIỂU

Tôi biểu 1 món đồ dùng thường
ngày, rất hữu-ích và có giá-trị.
Gửi 1 con có 5 xu cho:
P. ROUSSEL, B. P. 48, CHOLON

Trương-học-Lương củng lại từ-chức nổi

Được tin rằng Trương-giới-Thạch đã từ
chức về vườn, đến Trương học-Lương
cũng sắp từ chức nổi. Tuy vậy ông chú
Nam-kính và ông chú Đông-Tam-Tĩnh
cũng vẫn còn giữ chức. Từ tiền vợ vật
bấy lâu tha hồ mà gửi sang NHÀ-ĐỒ
CHÂN-HUNG sắm các đồ vàng, bạc, kim-
cương, ngọc-thạch Nhà-Đồ đã nức tiếng
hoàn hảo là hiệu kim hoàn có nhiều thợ
khéo khéo lạ.

Còn ngài nào có giấy Quốc-trái xin
đem lại số 02 hàng Bạc mà bán sẽ được
như lòng. Tân-Khanh

Lời cảm tạ

Kính thưa quí ông quí bà,
Tôi bất hạnh bị bệnh tật quá nặng
khi 8 giờ rưỡi, buổi mai, ngày 3 octobre
1931 tại Dala. Nhờ bà con xa gần có
diễn chia buồn, có đi đến tang cũng là
đến lo g um đông đủ nên việc tang lễ
được êm cúng vong linh nhờ thế tôi làm.

Tôi cảm tạ bà con vô cùng, vì sự xuô
nhoa tôi không thể hành đến tận nhà
mà đáp tạ được, xin kính mấy lời này để
bãi tạ ơn bà con đã hậu hĩh đoạt tương.

Kính bái

Võ - diên - Thuý

DRAGÉES
Vermifuge
RUDY
Trị bệnh
SÁN LÁI

Thuốc viên Dragées Rudy trị bệnh
sán lái rất thần hiệu, và làm cho
người ta trở nên tráng kiện. Người
lớn của nó đều dùng được.

Thuốc viên Dragées Rudy có bán
tại các nhà thuốc ở Saigon và các
hàng thuốc ở các tỉnh.

PHARMACIE NORMALE
(E. SAUBEREAU)
119-123 rue Catinat - SAIGON

(là hàng thuốc đáng tin cậy,
tạo lập đã hơn năm chục năm
rồi).



AI ĐI ?

SẴN SỬA MÀ ĐI!!!

Hội Nữ-Công Huê có cây chèo tôi giới-thiệu cuộc Đấu-Xảo mỹ-nghệ phụ-
nữ (mở tại Huê từ 23/12/31 đến 3/1/32) cùng các chị em quen biết. Vậy,
trước hết, xin mời các nhà nữ-dại-lý Khuyển-Diệp ở cùng nơi, ai làm được
món gì khéo, ai chế được thức gì lạ, nên đem dự Hội cho đồng. Lại xin nhờ
hết thấy các nhà nam-nữ-dại-lý Khuyển-Diệp vui lòng cổ-động cho cuộc
Đấu-Xảo này được nhiều hà, nhiều có Việt-Nam đề ý.

Nhà đại-lý Khuyển-Diệp nào, không thần-hành đi được, mà muốn cây
chèo tôi đều gì về cuộc Đấu-Xảo đó, xin cứ viết thư về chúng tôi, đề:

VIÊN-ĐỆ

11, Quai de la Suisse — HUÊ

Còn gặp xe Khuyển-Diệp, có muốn gửi đồ đạc gì về, xin cứ giao cho mấy
người đại-diện của chúng tôi.

VIÊN-ĐỆ ĐỒNG-HỜI

CÙNG AI MUỐN BIẾT...

Vì có ít tờ báo đã đăng cái tin chúng tôi xin xuất-bản tại Huê « Kim-Lai
tạp-chí », tuần-báo làm cơ-quan cho kinh-tế nước nhà, nên nhiều anh em
quen biết ở các nơi có giới thư về hỏi chuyện. Vậy xin trả lời chung:

« Kim-Lai tạp-chí » lấy kinh-tế giáo dục (éducation économique) làm mục-dịch là cốt
mở mang tư tưởng kinh-tế cho quốc-dân, khiến quốc-dân có đủ năng-lực để đối-phó
trong cuộc cạnh-tranh nào-nhiệt ở hiện-thời.

Chương-trình của Kim-Lai chia ra làm hai phương-diện trọng yếu:

- 1) Về phương-diện lý luận thời thuyết-minh và phê-hình tất cả những tư-tưởng
kinh-tế, đã tổng-hợp thành một cái tư-tưởng chỉnh-xá và hợp-thời;
- 2) Về phương-diện thực-tiến thời bày tỏ những phương-pháp hành-động trong
tương lai kinh-tế (nông-nghiệp, thương-nghiệp, công-nghiệp, tài-chính), để mưu cuộc
kinh-tế giải-phóng cho nước nhà.

Vì kinh-tế là nguồn gốc của sinh-hoạt, phẩm-tỏ-chức của nhân-quần, chế-độ của xã-
hội cho đến tư-tưởng văn-hóa đều do ở kinh-tế mà ra cả, cho nên những vấn-đề thuộc
về xã-hội, chính-trị, học-thuật, Kim-Lai đều bàn đến cả, song không khi nào không lấy
kinh-tế làm trung-tâm.

Kim-Lai lại lưu tâm đến các điều thường-thức về nhật-dụng và khoa-học, để giúp cho
phổ hòng giáo-dục của quốc-dân, khiến cho ai nấy tự gây nên tự-lập cho mình trước,
mà góp sức vào cuộc kinh-tế chung của xã-hội.

Đó là chúng tôi lược trích qua qua; để sau này, khi đã có nghị-định cho
phép xuất-bản, chúng tôi sẽ đem trọn cả chương-trình Kim-Lai tạp-chí đăng-
lên các báo, mong quốc-dân biết rõ, mà vui lòng tán-thành cho.

VIÊN-ĐỆ ĐỒNG-HỜI

CÒN CÓ VIỆC CẢN HƠN

Bạn đồng nghiệp Trung-Lập ở Saigon, trong số 6560
ra ngày thứ tư 8 octobre, và mấy số tiếp theo, có bài
công kích mấy ông Dân-Biểu về việc hùn mỗi người
10000, để bày tiệc trong dịp tiếp rước quan Thuộc-địa
Tổng-trưởng Reynaud.

Bạn đồng nghiệp cho bữa tiệc ấy là tổ ý không biết
giữ phép lịch sự đối với quan Tổng-trưởng Thuộc-địa
và kinh thị dư luận trong xứ.

Phải, bạn đồng nghiệp nói phải! Quan Thuộc-địa
Tổng-trưởng cũng biết nước ta hiện nay đương
ở trong lúc kinh-tế khủng-hoàng, lại thêm thiên tai
nhân hại dồn dập, nên ngài có tuyên bố rằng về phí lộ
cho bà vợ cũng có con gái của ngài thì ngài bỏ bạc túi
ra mà chịu. Thế mà bây giờ lại ra những tiệc với từng, có
lệ trái với ý ngài nói trên. Và chẳng, ngài sang Đông-
duyên là cốt quan sát hiện trạng công cuộc ở xứ này và
tinh hình thuộc địa lân bang Bình-mưu quốc-kế, lại tự
dân tình, tưởng có nhiều việc cần hơn câu chuyện
đãi tiệc kia.

TIẾNG-DÂN

Hỏi: xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác sĩ Vidal soạn ở hiện nhà NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Halphong

Hình Phóng-Tích đầu ông. Ông có sức làm thường hay bị, nhứt là từ 25 đến 30 tuổi hay bị lâm, vì:

1 là: Khi còn nhỏ, rước tay, vết hăm thối độc;
2 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay,
nên thối bệnh là Phong-tích. Hai thối bệnh, thay đây hời, lúc ch. tức ngứa, có
khuống muốn ăn, ăn thì hay đi thường đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị là
lâm cũng một vàng, da bụng đầy.

Mới bị cũng 4, 2 triệu đến 4, 5 triệu, cũng không có phát, cũng bình đi thấy
chưa hết nhứt ngày. Một lần chữa hai lần uống, giá: 0/40

VÕ-DINH-TAM, 178 hia, Route Lechray SAIGON AN TÔ Kim Liên năm 1920

ĐẠI-LÝ TRƯNG-KÝ:

40P : Hieu VINH LUONG, phố Gia Long,
LOURANE : THAI VIEN phố Wanda và NGUYEN THI HUU phố Đỗ hân Vĩ.
QUANGNGAI : NGUYEN-HOUC-AN, Thước-Tru, Mỹ Đức và CHẾ HOANG & Sàng &
HOATRANG : HONG LUONG THU QUAN,
TAMQUAN : Hieu ông DŨI-CHIN,
VINH : Hieu SINH HUY, phố Caro,
DALAT : HINH-VAN CHAU Librairie
PAIPO : HOANG DUC VINH INH, phố Pont Japonais
ONGHOI : Lữ QUANG Commercial Nhảy hạ và & Đại lý hạ và

